TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY,
TỈNH TIỀN GIANG
---oOo---
Số: 02/2017/QĐST- KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cai Lậy, ngày 19 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 306 Luật Kinh doanh thương mại.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2017/TLST- KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* NHTMCPĐA

Địa chỉ trụ sở chính: MBM, PĐ L, phường B, quận PN, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông VÕ MINH T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị NHTMCPĐA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông HUỲNH VĂN N – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Cai Lậy (Theo quyết định ủy quyền số 1090/QĐ-DAB-PC ngày 21/6/2016 của Tổng Giám đốc NHTMCPĐA).

* *Bị đơn*: 1/ Ông HỒ HỮU D; sinh năm: 1970
2/ Bà NGUYỄN THỊ D; sinh năm: 1976
Cùng cư trú: ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:
1/ Bà HỒ THỊ THANH T; sinh năm: 1972
2/ Ông HỒ HUỲNH M; sinh năm: 1974
Cùng cư trú: ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hồ Hữu D và bà Nguyễn Thị D cùng có trách nhiệm liên đới trả cho NHTMCPĐA số tiền vốn vay theo hợp đồng tín dụng số K0176/1LC/NT ngày 11/7/2013 là 300.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh là 234.562.500 đồng. Cộng chung tiền vốn và lãi là 534.562.500 đồng. Trả vào ngày 11/11/2017.

Trong trường hợp đến thời hạn thi hành án, ông D và bà D không trả số tiền trên thì NHTMCPĐA có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang kê biên tài sản thế chấp gồm:

+ Quyền sử dụng đất diện tích 4.079,6m^2 (Thửa số 1425, tờ bản đồ số 7) do ông Hồ Hữu D đại diện hộ đứng tên, tọa lạc tại ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG. (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số "H" 06609 cấp ngày 09/02/2007 do hộ ông Hồ Hữu D đứng tên.)

+ Quyền sử dụng đất diện tích 3.263,5m^2 (Thửa số 120, tờ bản đồ số 11) do ông Hồ Hữu D đại diện hộ đứng tên, tọa lạc tại ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG. (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số "H" 06610 cấp ngày 09/02/2007 do hộ ông Hồ Hữu D đứng tên.)

để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày NHTMCPĐA có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hồ Hữu D và bà Nguyễn Thị D chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng số K0176/1LC/NT ngày 11/7/2013 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Khi ông Hồ Hữu D và bà Nguyễn Thị D thanh toán xong khoản nợ trên NHTMCPĐA có trách nhiệm xóa thế chấp và trả lại tài sản thế chấp cho ông D và bà D gồm:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số "H" 06609 cấp ngày 09/02/2007 do hộ ông Hồ Hữu D đứng tên. (Quyền sử dụng đất diện tích 4.079,6m^2 (Thửa số 1425, tờ bản đồ số 7) do ông Hồ Hữu D đại diện hộ đứng tên, tọa lạc tại ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG.)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số "H" 06610 cấp ngày 09/02/2007 do hộ ông Hồ Hữu D đứng tên. (Quyền sử dụng đất diện tích 3.263,5m^2 (Thửa số 120, tờ bản đồ số 11) do ông Hồ Hữu D đại diện hộ đứng tên, tọa lạc tại ấp H, xã TL, huyện C L, tỉnh TG.)

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Ông Hồ Hữu D và bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 9.518.400 đồng (Đã được miễn 50% án phí theo quy định).

+ Hoàn trả lại cho NHTMCPĐA 12.095.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 14578 ngày 06/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu .

NGUYỄN THÀNH NGOAN